

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ
Số: 1936 /QB-TCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Tiêu chuẩn các chức danh lãnh đạo
thuộc Tổng cục Thuế

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ

Căn cứ Quyết định số 115/2009/QĐ-TTg ngày 28/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế, trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2981/QĐ/BTC ngày 15/9/2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức hành chính, sự nghiệp Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Tiêu chuẩn các chức danh lãnh đạo thuộc Tổng cục Thuế”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Các ông (bà): Cục trưởng Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thủ trưởng các Vụ, đơn vị tương đương và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: *nh*

- Lãnh đạo Bộ Tài chính (để b/c);
- Lãnh đạo Tổng cục (để chỉ đạo);
- Vụ TCCB-BTC;
- Các Vụ, đơn vị tương đương thuộc Tổng cục Thuế;
- Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Đại diện VP TCT tại TP. HCM;
- Lưu VT, Vụ TCCB (3b).*nh*

Đề
thực
hiện;

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Bùi Văn Nam

TIÊU CHUẨN
các chức danh lãnh đạo thuộc Tổng cục Thuế
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1936/QĐ - TCT ngày 29 tháng 11 năm 2012
của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng:

Tiêu chuẩn này áp dụng đối với công chức, viên chức được bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo và hưởng hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo tại cơ quan thuế các cấp thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế (không bao gồm các chức danh thuộc thẩm quyền Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định tiêu chuẩn) cụ thể:

1. Tiêu chuẩn các chức danh lãnh đạo ở các Vụ, đơn vị tương đương thuộc, trực thuộc Tổng cục Thuế: Phó Vụ trưởng và tương đương (bao gồm cả cấp Phó các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tổng cục Thuế); Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương (bao gồm cả các chức danh lãnh đạo của các đơn vị tương đương cấp Phòng thuộc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tổng cục Thuế).

2. Tiêu chuẩn các chức danh lãnh đạo các cấp ở Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Phó Cục trưởng; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương; Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng; Đội trưởng, Phó Đội trưởng và tương đương.

Điều 2. Mục đích của quy định:

Tiêu chuẩn các chức danh lãnh đạo ở các đơn vị thuộc Tổng cục Thuế nhằm mục đích:

1. Làm cơ sở để thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, tiếp nhận, miễn nhiệm và đánh giá công chức, viên chức lãnh đạo.

2. Làm tiêu chí để đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức thuộc diện quy hoạch các chức danh lãnh đạo.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ
Mục I
TIÊU CHUẨN CHUNG

Điều 3. Tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống:

1. Trung thành với Tổ quốc, với Đảng; kiên định với đường lối đổi mới, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội của Đảng, nhà nước; tích cực tham gia sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, trước hết là việc cải cách và hiện đại hoá ngành, lĩnh vực được phân công quản lý.

2. Có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tư tưởng đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm cá nhân; không có biểu hiện tiêu cực, sách nhiễu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí.

3. Có lý lịch rõ ràng, đạo đức tốt, lối sống lành mạnh.

4. Có tinh thần đoàn kết nội bộ; gương mẫu chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước, quy định của cơ quan và nơi cư trú;

5. Chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ và quy chế dân chủ cơ sở trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

Điều 4. Tiêu chuẩn về tuổi bổ nhiệm lần đầu và quy hoạch:

1. Công chức, viên chức được bổ nhiệm lần đầu vào chức vụ lãnh đạo các cấp phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

1.1. Đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch chức danh tương ứng với chức vụ dự kiến bổ nhiệm. .

1.2. Tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam và không quá 50 tuổi đối với nữ.

2. Trường hợp đặc biệt, thực sự cần thiết và có quy định cụ thể của Đảng, Nhà nước, Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế thì thực hiện theo quy định cụ thể của Đảng, Nhà nước, Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế.

Điều 5. Các quy định, điều kiện khác:

1. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.

2. Không vi phạm tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 57-QĐ/TW ngày 03/5/2007 của Ban chấp hành Trung ương quy định một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ đảng hoặc quy định hiện hành khác của cấp có thẩm quyền.

3. Đối với các chức vụ cần có các tiêu chuẩn riêng (như báo chí, thanh tra,...), phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

4. Không xem xét bổ nhiệm chức vụ cao hơn đối với công chức, viên chức trong thời gian xem xét, xử lý kỷ luật hoặc trong thời gian thi hành kỷ luật.

5. Ngoài các tiêu chuẩn quy định tại văn bản này, việc điều động, tiếp nhận, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức giữ các chức vụ lãnh đạo quy định tại Điều 1 Quy định này phải đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Đảng, Nhà nước, Bộ Tài chính và của ngành tại thời điểm điều động, tiếp nhận, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại.

Mục II

TIÊU CHUẨN CỤ THỂ

Điều 6. Tiêu chuẩn Phó Vụ trưởng và tương đương thuộc Tổng cục Thuế

1. Vị trí và nhiệm vụ:

Phó Vụ trưởng và các chức vụ tương đương thuộc Tổng cục Thuế (bao gồm cả cấp Phó các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tổng cục Thuế) (sau đây gọi chung là Phó Vụ trưởng) là công chức, viên chức tham gia lãnh đạo một Vụ,

đảm nhận và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng phần nhiệm vụ do Vụ trưởng phân công; chủ động tổ chức điều hành để thực hiện chức năng tham mưu giúp Vụ trưởng quản lý về lĩnh vực chuyên môn được giao; thay mặt Vụ trưởng điều hành công việc của Vụ khi được Vụ trưởng ủy quyền. Phó Vụ trưởng có các nhiệm vụ chính như sau:

1.1. Tổ chức thực hiện các công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo phân công hoặc ủy quyền của Vụ trưởng;

1.2. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các bộ phận, công chức, viên chức thuộc Vụ, đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách;

1.3. Phối hợp với các Phó Vụ trưởng khác trong quá trình xử lý, giải quyết công việc, quản lý công chức, viên chức và tài sản của Vụ;

1.4. Tham mưu, đề xuất với Vụ trưởng các chủ trương, biện pháp quản lý nhà nước liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách và các lĩnh vực khác thuộc phạm vi quản lý của Vụ;

1.5. Báo cáo, đề xuất với Vụ trưởng phương án xử lý các vấn đề phát sinh, vướng mắc vượt quá thẩm quyền giải quyết trong lĩnh vực được phân công phụ trách;

1.6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Vụ trưởng.

2. Năng lực:

2.1. Có năng lực tham mưu, tổ chức, quản lý, điều hành, phối hợp xử lý thông tin nhanh và chính xác trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ.

2.2. Có năng lực tham mưu, quản lý; năng lực tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả công việc, đề xuất các giải pháp, phương pháp tổ chức thực hiện công việc thuộc chuyên môn được giao.

2.3. Có năng lực nghiên cứu xây dựng các đề án quản lý, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chuyên môn được phụ trách.

2.4. Có tư duy đổi mới năng động sáng tạo, phát huy sáng kiến cải tiến trong công việc.

2.5. Có khả năng đoàn kết, tập hợp quần chúng; được cán bộ công chức, viên chức trong đơn vị tín nhiệm.

3. Hiểu biết:

3.1. Nắm vững chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước về phát triển kinh tế xã hội;

3.2. Nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ của Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính;

3.3. Hiểu biết toàn diện về nghiệp vụ, chuyên môn của ngành và hiểu biết sâu về lĩnh vực công tác được phân công đảm nhiệm; có kinh nghiệm tổ chức, quản lý, điều hành;

3.4. Am hiểu tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của đất nước, các nước trong khu vực và trên thế giới.

4. Trình độ:

4.1. Trình độ chuyên môn đào tạo:

- Tiêu chuẩn chung:

Phó Vụ trưởng và tương đương thuộc Tổng cục Thuế (bao gồm cả cấp Phó ở các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tổng cục Thuế) phải có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy hoặc có bằng thạc sỹ, tiến sỹ ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế hoặc ở ngành khác phù hợp với đặc thù lĩnh vực chuyên môn được giao. Trường hợp công chức, viên chức có bằng đại học hệ chính quy hoặc bằng thạc sỹ, tiến sỹ không ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế hoặc ngành phù hợp với đặc thù lĩnh vực công tác như quy định trên thì phải có thêm bằng đại học khác ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế hoặc ngành phù hợp với đặc thù lĩnh vực chuyên môn được giao.

- Trường hợp đặc biệt:

Đối với công chức, viên chức nữ không đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn đào tạo theo tiêu chuẩn chung nhưng có năng lực nổi trội trong chỉ đạo thực tiễn, được công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị tin nhiệm cao, thì có thể xem xét từng trường hợp cụ thể để bổ nhiệm đối với công chức, viên chức có trình độ tốt nghiệp đại học ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế hoặc ngành khác phù hợp với đặc thù lĩnh vực chuyên môn được giao.

4.2. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:

Phó Vụ trưởng và các chức vụ tương đương phải ở ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

4.3. Các trình độ, chứng chỉ điều kiện:

- a) Có trình độ lý luận chính trị trung cấp hoặc tương đương trung cấp (theo quy định của Đảng và Nhà nước) trở lên;
- b) Có chứng chỉ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương;
- c) Có trình độ B trở lên theo tiêu chuẩn trong nước hoặc trình độ tương đương theo tiêu chuẩn quốc tế của một trong các ngoại ngữ: Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung Quốc;
- d) Có chứng chỉ tin học Văn phòng hoặc chứng chỉ tin học trình độ A trở lên;
- đ) Có chứng chỉ đào tạo thuộc lĩnh vực chuyên môn áp dụng cho công chức, viên chức của từng Vụ, đơn vị (nếu có).

5. Về thâm niên công tác:

Phó Vụ trưởng và các chức vụ tương đương phải có 5 năm công tác trở lên trong ngành tài chính, trong đó có ít nhất 3 năm làm công tác thuộc lĩnh vực chuyên môn quản lý.

Điều 7. Tiêu chuẩn Phó Cục trưởng Cục Thuế

1. Vị trí và nhiệm vụ:

Phó Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Phó Cục trưởng) là công chức tham gia lãnh đạo Cục Thuế, chịu

trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về phần nhiệm vụ do Cục trưởng phân công; thay mặt Cục trưởng điều hành công việc của Cục Thuế khi được Cục trưởng uỷ quyền. Phó Cục trưởng Cục Thuế có các nhiệm vụ chính như sau:

1.1 Tổ chức thực hiện các công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo phân công hoặc uỷ quyền của Cục trưởng;

1.2 Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục trong việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách;

1.3 Phối hợp với các Phó Cục trưởng khác trong quá trình xử lý, giải quyết công việc, quản lý công chức, viên chức và tài sản của Cục;

1.4 Tham mưu, đề xuất với Cục trưởng các chủ trương, biện pháp quản lý nhà nước liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách và các lĩnh vực khác thuộc phạm vi quản lý của Cục;

1.5 Báo cáo, đề xuất với Cục trưởng phương án xử lý các vấn đề phát sinh, vướng mắc vượt quá thẩm quyền giải quyết trong lĩnh vực được phân công phụ trách;

1.6 Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Cục trưởng.

2. Năng lực:

2.1. Có năng lực tổ chức, thu nhận thông tin, xử lý thông tin và phối hợp, thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về thuế.

2.2. Có năng lực tham mưu, quản lý; năng lực tổng hợp, phân tích, đánh giá, đề xuất sáng kiến, cải tiến, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý thuế.

2.3. Có năng lực thuyết trình, tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện pháp luật quản lý thuế.

2.4. Có năng lực tư duy đổi mới phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước.

2.5. Có khả năng đoàn kết, tập hợp quần chúng; được công chức, người lao động trong đơn vị tín nhiệm.

2.6. Có khả năng phối hợp tốt với các cơ quan, đơn vị tại địa phương và các đơn vị thuộc ngành thuế trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Hiểu biết:

3.1. Nắm vững chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước về phát triển kinh tế của địa phương nói riêng và cả nước nói chung;

3.2. Nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ của Cục Thuế, Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính;

3.3. Hiểu biết toàn diện về nghiệp vụ, chuyên môn của ngành và hiểu biết sâu về lĩnh vực công tác được phân công đảm nhiệm; có kinh nghiệm tổ chức, quản lý, điều hành;

3.4. Am hiểu tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của địa phương, của đất nước, của các nước trong khu vực và trên thế giới.

4. Trình độ:

4.1. Trình độ chuyên môn đào tạo:

- Tiêu chuẩn chung:

Phó Cục trưởng Cục Thuế phải có bằng tốt nghiệp đại học (ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế) trở lên, nếu dưới 45 tuổi phải có bằng đại học hệ chính quy hoặc có bằng thạc sĩ, tiến sĩ ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế. Trường hợp cán bộ dưới 45 tuổi có bằng đại học hệ chính quy hoặc bằng thạc sĩ, tiến sĩ không ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế thì phải có thêm bằng đại học thứ hai ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế.

- Một số trường hợp đặc biệt:

+ Phó Cục trưởng Cục Thuế TP. Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh phải có bằng đại học hệ chính quy hoặc có bằng thạc sĩ, tiến sĩ ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế. Trường hợp công chức có bằng đại học hệ chính quy không ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế thì phải có thêm bằng đại học khác ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế.

+ Ở các địa phương miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trường hợp nếu không đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn đào tạo như quy định chung nêu trên thì có thể xem xét từng trường hợp cụ thể để bổ nhiệm đối với công chức có trình độ tốt nghiệp đại học ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế.

+ Đối với công chức nữ, công chức người dân tộc thiểu số không đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn đào tạo nhưng có năng lực nổi trội trong chỉ đạo thực tiễn, được công chức, người lao động trong đơn vị tín nhiệm cao thì có thể xem xét từng trường hợp cụ thể để bổ nhiệm đối với công chức có trình độ tốt nghiệp đại học ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế.

4.2. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:

Phó Cục trưởng phải ở ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

4.3. Các trình độ, chứng chỉ điều kiện:

a) Có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp hoặc tương đương trung cấp (theo quy định của Đảng và Nhà nước) trở lên;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương;

c) Có trình độ B trở lên theo tiêu chuẩn trong nước hoặc trình độ tương đương theo tiêu chuẩn quốc tế của một trong các ngoại ngữ: Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung Quốc.

d) Có chứng chỉ tin học Văn phòng hoặc chứng chỉ tin học trình độ A trở lên;

đ) Có chứng chỉ đào tạo thuộc lĩnh vực chuyên môn áp dụng cho cán bộ, công chức (nếu có).

5. Về thâm niên công tác:

Phó Cục trưởng phải có 5 năm công tác trở lên trong ngành tài chính, trong đó có ít nhất 3 năm làm công tác thuộc lĩnh vực chuyên môn quản lý.

Điều 8. Tiêu chuẩn Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và chức vụ tương đương thuộc cơ quan Tổng cục Thuế (bao gồm cả các chức vụ tương đương thuộc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tổng cục Thuế)

1. Vị trí và nhiệm vụ:

1.1. Trưởng phòng và tương đương thuộc cơ quan Tổng cục Thuế (bao gồm cả các chức vụ tương đương thuộc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tổng cục Thuế) (gọi chung là Trưởng phòng) là người đứng đầu phòng, chịu trách nhiệm trước Thủ trưởng đơn vị về việc triển khai các nhiệm vụ trong lĩnh vực được giao. Trưởng phòng có các nhiệm vụ cụ thể sau:

a) Tổ chức quản lý, điều hành công việc của phòng;

b) Tổ chức phân công, phân nhiệm cho các Phó Trưởng phòng, công chức, viên chức, người lao động trong phòng; xác định cơ chế làm việc và mối quan hệ phối hợp công tác giữa các thành viên trong tập thể lãnh đạo của Phòng; hướng dẫn, đôn đốc công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

c) Kiểm soát việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Đảng, pháp luật của nhà nước trong quá trình giải quyết công việc của phòng.

d) Quản lý việc chấp hành chế độ về thời gian làm việc; nội quy, quy chế làm việc của cơ quan đối với công chức, viên chức, người lao động trong phòng.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công, phân cấp của Thủ trưởng đơn vị.

1.2. Phó Trưởng phòng và tương đương (bao gồm cả các chức vụ tương đương thuộc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tổng cục Thuế) (gọi chung là Phó Trưởng phòng) là người giúp việc cho Trưởng phòng; đảm nhận và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về phần nhiệm vụ được Trưởng phòng phân công phụ trách. Thay mặt Trưởng phòng điều hành công việc của Phòng khi được Trưởng phòng uỷ quyền. Phó trưởng phòng có các nhiệm vụ chính như sau:

a) Tổ chức thực hiện các công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo phân công hoặc uỷ quyền của Trưởng phòng;

b) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công chức, viên chức, người lao động thuộc Phòng trong việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách;

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công, phân cấp của Trưởng phòng, Thủ trưởng đơn vị

2. Năng lực:

2.1. Có năng lực tổ chức, thu nhận thông tin, xử lý thông tin và phối hợp, thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về thuế.

2.2. Có năng lực tham mưu, quản lý; năng lực tổng hợp, phân tích, đánh giá, đề xuất sáng kiến, cải tiến, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý thuế.

2.3. Có năng lực thuyết trình, tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện pháp luật quản lý thuế.

2.4. Có năng lực tư duy đổi mới phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước.

2.5. Có khả năng đoàn kết, tập hợp quần chúng; được công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị tin nhiệm.

3. Hiểu biết:

3.1. Nắm vững chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước về tài chính, thuế.

3.2. Nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ của Tổng cục Thuế.

3.3. Hiểu biết về nghiệp vụ chuyên môn theo lĩnh vực công tác; hiểu biết về khoa học quản lý, tổ chức, điều hành;

3.4. Có kiến thức về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của đất nước, các nước trong khu vực và trên thế giới.

4. Trình độ:

4.1. Trình độ chuyên môn đào tạo:

- Tiêu chuẩn chung:

Trường phòng, Phó Trường phòng và chức vụ tương đương phải có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy hoặc có bằng thạc sỹ, tiến sỹ ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế hoặc ngành khác nhưng phù hợp với đặc thù lĩnh vực chuyên môn công tác được giao. Trường hợp công chức, viên chức có bằng đại học hệ chính quy hoặc bằng thạc sỹ, tiến sỹ không ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế hoặc ngành phù hợp với đặc thù lĩnh vực công tác như quy định trên thì phải có thêm bằng đại học khác ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế hoặc ngành phù hợp với đặc thù lĩnh vực chuyên môn được giao.

- Trường hợp đặc biệt:

+ Đối với công chức, viên chức nữ chưa đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn đào tạo theo tiêu chuẩn chung nhưng có năng lực nổi trội trong chỉ đạo thực tiễn, được công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị tin nhiệm cao thì có thể xem xét từng trường hợp cụ thể để bổ nhiệm đối với công chức, viên chức có trình độ tốt nghiệp đại học ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế hoặc ngành khác phù hợp với đặc thù lĩnh vực chuyên môn được giao.

+ Đối với khối hành chính, quản trị nội bộ, văn phòng (thực hiện các nhiệm vụ mang tính nội vụ), có thể xem xét, bổ nhiệm công chức, viên chức tốt nghiệp đại học hệ chính quy không đúng chuyên ngành hoặc tốt nghiệp đại học hệ không chính quy phù hợp với lĩnh vực chuyên môn được giao (trừ các vị trí

phụ trách về tài chính, kế toán, thư ký, tổng hợp hoặc các vị trí có yêu cầu cụ thể về chuyên môn đào tạo).

4.2. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:

Trường phòng, Phó Trường phòng và chức vụ tương đương phải ở ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

4.3. Các trình độ, chứng chỉ điều kiện:

a) Trường phòng, Phó Trường phòng và chức vụ tương đương phải có trình độ lý luận chính trị từ sơ cấp hoặc tương đương (theo quy định của Đảng, nhà nước) trở lên;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên hoặc tương đương;

c) Có trình độ B trở lên theo tiêu chuẩn trong nước hoặc trình độ tương đương theo tiêu chuẩn quốc tế của một trong các ngoại ngữ: Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung Quốc;

d) Có chứng chỉ tin học Văn phòng hoặc chứng chỉ tin học trình độ A trở lên;

đ) Có chứng chỉ đào tạo thuộc lĩnh vực chuyên môn áp dụng cho công chức, viên chức của từng Vụ, đơn vị (nếu có).

5. Về thâm niên công tác:

Trường phòng, Phó Trường phòng và chức vụ tương đương phải có 3 năm công tác trở lên trong ngành tài chính, trong đó có ít nhất 2 năm công tác thuộc lĩnh vực chuyên môn quản lý.

Điều 9. Tiêu chuẩn Trường phòng, Phó trường phòng và chức vụ tương đương thuộc cơ quan Cục Thuế

1. Vị trí và nhiệm vụ:

1.1. Trường phòng và các chức vụ tương đương thuộc cơ quan Cục Thuế (gọi chung là Trường phòng) là người đứng đầu phòng, chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục Thuế về việc triển khai các nhiệm vụ trong lĩnh vực được giao. Trường phòng có các nhiệm vụ cụ thể sau:

a) Tổ chức quản lý, điều hành công việc của phòng;

b) Tổ chức phân công, phân nhiệm cho các Phó Trường phòng, công chức, người lao động trong phòng; xác định cơ chế làm việc và mối quan hệ phối hợp công tác giữa các thành viên trong tập thể lãnh đạo của Phòng; hướng dẫn, đôn đốc công chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

c) Kiểm soát việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Đảng, pháp luật của nhà nước trong quá trình giải quyết công việc của phòng.

d) Quản lý việc chấp hành chế độ về thời gian làm việc; nội quy, quy chế làm việc của cơ quan đối với công chức, người lao động trong phòng.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công, phân cấp của Thủ trưởng đơn vị.

1.2. Phó Trưởng phòng và các chức vụ tương đương thuộc cơ quan Cục Thuế (gọi chung là Phó Trưởng phòng) là người giúp việc cho Trưởng phòng; đảm nhận và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về phần nhiệm vụ được Trưởng phòng phân công phụ trách; thay mặt Trưởng phòng điều hành công việc của Phòng khi được Trưởng phòng uỷ quyền. Phó trưởng phòng có các nhiệm vụ chính như sau:

- a) Tổ chức thực hiện các công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo phân công hoặc uỷ quyền của Trưởng phòng;
- b) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công chức, người lao động thuộc Phòng trong việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách;
- c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công, phân cấp của Trưởng phòng, Thủ trưởng đơn vị

2. Năng lực:

2.1. Có năng lực tổ chức, điều hành, phối hợp xử lý thông tin trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ.

2.2. Có năng lực tham mưu, quản lý; năng lực tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả công việc; đề xuất, phối hợp với cấp có thẩm quyền hoàn thiện các vấn đề về chuyên môn nghiệp vụ được giao.

2.3. Có tư duy đổi mới năng động sáng tạo, phát huy sáng kiến cải tiến trong công việc.

2.4. Có khả năng đoàn kết, tập hợp quần chúng; được công chức, người lao động trong đơn vị tin nhiệm.

3. Hiểu biết:

3.1. Nắm vững chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước về quản lý tài chính, quản lý thuế của địa phương nói riêng và của cả nước nói chung;

3.2. Nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ của Cục Thuế, Tổng cục Thuế;

3.3. Hiểu biết về nghiệp vụ chuyên môn theo lĩnh vực công tác; hiểu biết về khoa học quản lý, tổ chức, điều hành;

3.4. Có kiến thức về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của địa phương, của đất nước.

4. Trình độ:

4.1. Trình độ chuyên môn đào tạo:

- Tiêu chuẩn chung:

Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc cơ quan Cục Thuế phải có bằng tốt nghiệp đại học ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế; nếu dưới 45 tuổi phải có bằng đại học hệ chính quy hoặc có bằng thạc sỹ, tiến sỹ ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế. Trưởng hợp công chức dưới 45 tuổi có bằng đại học hệ chính quy, bằng thạc sỹ, tiến sỹ

không ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế thì phải có thêm bằng đại học khác ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế.

- Một số trường hợp đặc biệt:

+ Ở các địa phương miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thì có thể xem xét từng trường hợp cụ thể để bổ nhiệm đối với công chức có trình độ tốt nghiệp đại học ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế.

+ Đối với công chức nữ, công chức người dân tộc thiểu số không đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn đào tạo theo quy định chung nêu trên nhưng có năng lực nổi trội trong chỉ đạo thực tiễn, được công chức, người lao động trong đơn vị tín nhiệm cao thì có thể xem xét từng trường hợp cụ thể để bổ nhiệm đối với công chức có trình độ tốt nghiệp đại học ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế.

+ Đối với khối hành chính, quản trị nội bộ (thực hiện các nhiệm vụ mang tính nội vụ), có thể bổ nhiệm công chức tốt nghiệp đại học hệ chính quy không đúng chuyên ngành hoặc tốt nghiệp đại học hệ không chính quy phù hợp với lĩnh vực chuyên môn được giao (trừ các vị trí phụ trách về tài chính, kế toán, thư ký, tổng hợp hoặc các vị trí có yêu cầu cụ thể chuyên môn đào tạo).

4.2. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:

Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và chức vụ tương đương thuộc cơ quan Cục Thuế phải ở ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

4.3. Các trình độ, chứng chỉ điều kiện:

a) Có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp hoặc tương đương trung cấp (theo quy định của Đảng và nhà nước) trở lên;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên hoặc tương đương;

c) Có trình độ B trở lên theo tiêu chuẩn trong nước hoặc trình độ tương đương theo tiêu chuẩn quốc tế của một trong các ngoại ngữ: Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung Quốc;

d) Có chứng chỉ tin học Văn phòng hoặc chứng chỉ tin học trình độ A trở lên;

đ) Có chứng chỉ đào tạo thuộc lĩnh vực chuyên môn áp dụng cho cán bộ, công chức của từng đơn vị (nếu có).

5. Về thâm niên công tác:

Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và chức vụ tương đương thuộc cơ quan Cục Thuế phải có 3 năm công tác trở lên trong ngành tài chính, trong đó có ít nhất 2 năm công tác thuộc lĩnh vực chuyên môn quản lý.

Điều 10. Tiêu chuẩn Chi cục trưởng, Phó chi cục trưởng thuộc Cục Thuế

1. Vị trí và nhiệm vụ:

1.1. Chi cục trưởng Chi cục Thuế là người đứng đầu Chi cục Thuế, chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục Thuế và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động

nhệm vụ của đơn vị được cấp có thẩm quyền giao nhệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. Chi cục trưởng có các nhệm vụ chủ yếu sau:

a) Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các đơn vị thuộc Chi cục Thuế trong việc tổ chức triển khai thực hiện các chức năng, nhệm vụ của Chi cục theo quy định của pháp luật và nhệm vụ được giao;

b) Tổ chức phân công, phân nhệm cho các Phó Chi cục trưởng; xác định cơ chế làm việc và mối quan hệ phối hợp công tác giữa các thành viên trong Ban lãnh đạo của Chi cục (bao gồm: Chi cục trưởng và các Phó Chi cục trưởng) để đảm bảo hoàn thành nhệm vụ chính trị được giao;

c) Kiến nghị, đề xuất với Cục Thuế và cơ quan nhà nước có thẩm quyền các chủ trương, biện pháp để tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý của Chi cục Thuế;

d) Chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý, giải quyết các vấn đề phát sinh trong công tác quản lý; thường xuyên giữ mối quan hệ công tác với Cục Thuế, với cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương trong quá trình thực hiện nhệm vụ chính trị được giao;

đ) Quản lý công chức, người lao động và tài sản của Chi cục theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế;

e) Thực hiện các nhệm vụ khác theo phân công của Cục trưởng Cục Thuế.

1.2. Phó Chi cục trưởng là người giúp việc Chi cục trưởng, chịu trách nhệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công; thay mặt Chi cục trưởng điều hành, giải quyết các công việc của Chi cục khi được Chi cục trưởng ủy quyền. Phó Chi cục trưởng có các nhệm vụ chính như sau:

a) Tổ chức thực hiện các công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo phân công hoặc ủy quyền của Chi cục trưởng;

b) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thuộc và trực thuộc Chi cục trong việc thực hiện các nhệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách;

c) Phối hợp với các Phó Chi cục trưởng khác trong quá trình xử lý, giải quyết công việc, quản lý công chức, người lao động và tài sản của Chi cục;

d) Tham mưu, đề xuất với Chi cục trưởng các chủ trương, biện pháp quản lý nhà nước liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách và các lĩnh vực khác thuộc phạm vi quản lý của Chi cục;

đ) Báo cáo, đề xuất với Chi cục trưởng phương án xử lý các vấn đề phát sinh, vướng mắc vượt quá thẩm quyền giải quyết trong lĩnh vực được phân công phụ trách;

e) Thực hiện các nhệm vụ khác theo phân công của Chi cục trưởng.

2. Năng lực:

2.1. Có năng lực tổ chức, điều hành, phối hợp xử lý thông tin trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ.

2.2. Có năng lực tham mưu, quản lý; năng lực tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả công việc; đề xuất, phối hợp với cấp có thẩm quyền hoàn thiện các vấn đề về chuyên môn nghiệp vụ được giao.

2.3. Có tư duy đổi mới năng động sáng tạo, phát huy sáng kiến cải tiến trong công việc.

2.4. Có khả năng đoàn kết, tập hợp quần chúng; được cán bộ công chức, viên chức trong đơn vị tín nhiệm.

2.5. Có khả năng phối hợp tốt với các cơ quan, đơn vị tại địa phương và các đơn vị thuộc ngành thuế trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Hiểu biết:

3.1. Nắm vững chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước về quản lý tài chính, quản lý thuế của địa phương nói riêng và của cả nước nói chung;

3.2. Nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ của Cục Thuế, Tổng cục Thuế;

3.3. Hiểu biết về nghiệp vụ chuyên môn theo lĩnh vực công tác; hiểu biết về khoa học quản lý, tổ chức, điều hành;

3.4. Có kiến thức về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của địa phương, của đất nước.

4. Trình độ:

4.1. Trình độ chuyên môn đào tạo:

- Tiêu chuẩn chung:

Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thuế phải có bằng tốt nghiệp đại học ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế; nếu dưới 45 tuổi phải có bằng đại học hệ chính quy hoặc có bằng thạc sỹ, tiến sỹ ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế. Trường hợp cán bộ dưới 45 tuổi có bằng đại học hệ chính quy hoặc bằng thạc sỹ, tiến sỹ không ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế thì phải có thêm bằng đại học khác ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế.

- Một số trường hợp đặc biệt:

+ Ở các địa phương miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trường hợp nếu không đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn đào tạo như quy định chung nêu trên thì có thể xem xét từng trường hợp cụ thể để bổ nhiệm đối với công chức có trình độ tốt nghiệp đại học ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế.

+ Đối với công chức nữ, công chức người dân tộc thiểu số, trường hợp không đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn đào tạo nhưng có năng lực nổi trội trong chỉ đạo thực tiễn, được công chức, người lao động trong đơn vị tín nhiệm

cao thì có thể xem xét từng trường hợp cụ thể để bổ nhiệm công chức có trình độ tốt nghiệp đại học ở ngành thuộc khối kinh tế hoặc ngành luật kinh tế.

4.2. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thuế phải ở ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

4.3. Các trình độ, chứng chỉ điều kiện:

a) Có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp hoặc tương đương trung cấp (theo quy định hiện hành của Đảng, nhà nước) trở lên;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên hoặc tương đương;

c) Có trình độ B trở lên theo tiêu chuẩn trong nước hoặc trình độ tương đương theo tiêu chuẩn quốc tế của một trong các ngoại ngữ: Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung Quốc.

d) Có chứng chỉ tin học Văn phòng hoặc chứng chỉ tin học trình độ A trở lên;

đ) Có chứng chỉ đào tạo thuộc lĩnh vực chuyên môn áp dụng cho công chức của đơn vị (nếu có).

5. Về thâm niên công tác:

Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thuế phải có ít nhất 4 năm công tác trở lên trong ngành tài chính, trong đó có ít nhất 3 năm công tác thuộc lĩnh vực chuyên môn quản lý.

Điều 11. Quy định tiêu chuẩn Đội trưởng, Phó Đội trưởng và tương đương thuộc Chi cục Thuế

1. Vị trí và nhiệm vụ:

1.1. Đội trưởng Đội Thuế là người đứng đầu Đội Thuế, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng về việc triển khai các nhiệm vụ trong lĩnh vực được giao. Đội trưởng có các nhiệm vụ chủ yếu sau:

a) Tổ chức quản lý, điều hành công việc của Đội Thuế;

b) Tổ chức phân công, phân nhiệm cho các Phó Đội trưởng, công chức, người lao động trong Đội Thuế; xác định cơ chế làm việc và mối quan hệ phối hợp công tác giữa các thành viên trong tập thể lãnh đạo của Đội; hướng dẫn, đôn đốc công chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

c) Kiểm soát việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Đảng, pháp luật của nhà nước trong quá trình giải quyết công việc của Đội.

d) Quản lý việc chấp hành chế độ về thời gian làm việc; nội quy, quy chế làm việc của cơ quan đối với công chức, người lao động trong Đội.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công, phân cấp của Chi cục trưởng.

1.2. Phó Đội trưởng Đội Thuế là người giúp việc cho Đội trưởng Đội Thuế; đảm nhận và chịu trách nhiệm trước Đội trưởng về phần nhiệm vụ được Đội trưởng phân công phụ trách. Phó Đội trưởng có các nhiệm vụ:

a) Tổ chức thực hiện các công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo phân công hoặc ủy quyền của Đội trưởng;

b) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công chức, người lao động thuộc Đội trong việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách;

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công, phân cấp của Đội trưởng, Chi cục trưởng.

2. Năng lực:

2.1. Có năng lực tổ chức, điều hành, phối hợp xử lý thông tin trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ.

2.2. Có khả năng đề xuất, phối hợp với cấp có thẩm quyền hoàn thiện các vấn đề về chuyên môn nghiệp vụ được giao.

2.3. Có khả năng đoàn kết, tập hợp quần chúng; được công chức, người lao động trong đơn vị tín nhiệm.

3. Hiểu biết:

3.1. Nắm vững chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước về quản lý tài chính, quản lý thuế của địa phương;

3.2. Nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ của Đội Thuế, Chi cục Thuế;

3.3. Hiểu biết về nghiệp vụ chuyên môn theo lĩnh vực công tác;

3.4. Có kiến thức về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của địa phương.

4. Trình độ:

4.1. Trình độ chuyên môn đào tạo:

- Tiêu chuẩn chung:

Lãnh đạo cấp Đội ở các Chi cục Thuế phải có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên phù hợp với yêu cầu chuyên ngành của vị trí bổ nhiệm, ưu tiên công chức có trình độ tốt nghiệp Đại học trở lên, công chức được đào tạo hệ chính quy, đảm bảo nguồn nhân sự đủ tiêu chuẩn cho các chức danh cao hơn.

- Một số trường hợp đặc biệt:

+ Đối với các Chi cục Thuế ở các quận, thành phố thuộc Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: công chức bổ nhiệm chức vụ Đội trưởng, Phó Đội trưởng phải có bằng tốt nghiệp đại học phù hợp với yêu cầu chuyên ngành của vị trí bổ nhiệm.

+ Ở các Chi cục Thuế thuộc địa bàn miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nếu không có nguồn nhân sự có trình độ Đại học và Cao đẳng thì có thể xem xét đề bổ nhiệm đối với công chức tốt nghiệp Trung cấp phù hợp với yêu cầu chuyên ngành của vị trí dự kiến bổ nhiệm.

+ Đối với công chức nữ, công chức người dân tộc thiểu số, trường hợp chỉ có trình độ Trung cấp (phù hợp với yêu cầu chuyên ngành của vị trí dự kiến bổ nhiệm) nhưng có năng lực nổi trội trong chỉ đạo thực tiễn, được công chức,

người lao động trong đơn vị tín nhiệm cao thì có thể xem xét từng trường hợp cụ thể để bổ nhiệm

4.2. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:

Đội trưởng, Phó Đội trưởng thuộc Chi cục Thuế phải ở ngạch kiểm tra viên trung cấp thuế hoặc tương đương trở lên.

Riêng đối với các Chi cục Thuế ở các quận, thành phố thuộc Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, công chức bổ nhiệm chức vụ Đội trưởng, Phó Đội trưởng phải ở ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

4.3. Các trình độ, chứng chỉ điều kiện:

a) Có trình độ A trở lên theo tiêu chuẩn trong nước hoặc trình độ tương đương theo tiêu chuẩn quốc tế của một trong các ngoại ngữ: Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung Quốc;

b) Có chứng chỉ tin học Văn phòng hoặc chứng chỉ tin học trình độ A trở lên;

c) Có chứng chỉ đào tạo thuộc lĩnh vực chuyên môn áp dụng cho cán bộ, công chức của đơn vị (nếu có).

5. Về thâm niên công tác:

Đội trưởng, Phó Đội trưởng Chi cục Thuế phải có 2 năm công tác trở lên trong ngành tài chính, trong đó có ít nhất 1 năm công tác thuộc lĩnh vực chuyên môn quản lý.

CHƯƠNG III: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Áp dụng tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo các cấp

1. Kể từ ngày Tiêu chuẩn này có hiệu lực thi hành, việc bổ nhiệm lần đầu các chức danh lãnh đạo thuộc ngành thuế phải tuân thủ các tiêu chuẩn quy định tại văn bản này. Các quy định, hướng dẫn trước đây (nếu có) trái với quy định này đều được bãi bỏ.

2. Đối với quy định về trình độ và chứng chỉ điều kiện (trình độ lý luận chính trị, quản lý hành chính nhà nước): trường hợp do nhu cầu giải quyết công việc của cơ quan, công chức, viên chức chưa có điều kiện đi học để đáp ứng đủ quy định về trình độ và chứng chỉ điều kiện, trong khi đơn vị có nhu cầu bổ sung nhân sự lãnh đạo ngay để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ thì đơn vị có thể xem xét bổ nhiệm. Tuy nhiên trong thời gian 2 năm sau khi bổ nhiệm, công chức, viên chức được bổ nhiệm phải học tập để bổ sung đủ trình độ và chứng chỉ điều kiện quy định cho từng chức danh.

3. Đối với việc xác định trình độ tương đương trong tiêu chuẩn về lý luận chính trị:

- Những người đã có bằng tốt nghiệp hoặc đã có giấy chứng nhận tốt nghiệp các chương trình đào tạo trước ngày 16/9/2009 (ngày Quy định số 256-QĐ/TW của Ban Bí thư trung ương quy định về trình độ lý luận chính trị đối với cán bộ, đảng viên đã học lý luận chính trị ở các cơ sở đào tạo ngoài hệ thống trường chính trị của Đảng hoặc đại học chính trị chuyên ngành và sau đại học tại

Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh có hiệu lực thi hành) thì được công nhận có trình độ lý luận chính trị tương đương theo đúng quy định tại Quy định số 12 QĐ/TC-TTVH ngày 09/01/2004 của Ban Tổ chức trung ương và Ban Tư tưởng văn hoá Trung ương.

- Những người có bằng tốt nghiệp hoặc có giấy chứng nhận tốt nghiệp các chương trình đào tạo kể từ ngày 16/9/2009 thì thực hiện xác định trình độ lý luận chính trị tương đương theo đúng quy định tại Quy định số 256-QĐ-TW ngày 16/9/2009 của Ban Bí thư Trung ương quy định về trình độ lý luận chính trị đối với cán bộ, đảng viên đã học lý luận chính trị ở các cơ sở đào tạo ngoài hệ thống trường chính trị của Đảng hoặc đại học chính trị chuyên ngành và sau đại học tại Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh.

4. Tiêu chuẩn về thâm niên công tác không áp dụng đối với một số trường hợp đặc biệt do nguồn cán bộ, công chức, viên chức từ nơi khác chuyển đến theo chủ trương của cấp có thẩm quyền.

5. Đối với các trường hợp đã bổ nhiệm nhưng chưa đáp ứng đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại văn bản này, Thủ trưởng đơn vị hàng năm có trách nhiệm bố trí, tạo điều kiện cho công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định (trừ trường hợp chỉ còn một nhiệm kỳ công tác trở xuống là đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định).

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

1. Trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế

a) Vào tháng 12 hàng năm, Cục Thuế các tỉnh, thành phố; các Vụ, đơn vị thuộc Tổng cục phải thực hiện rà soát, lập danh sách lãnh đạo cấp Cục, cấp Vụ, cấp Phòng thuộc Vụ chưa đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về trình độ, chứng chỉ điều kiện theo quy định tại văn bản này để báo cáo Tổng cục Thuế (qua Vụ Tổ chức cán bộ);

b) Bố trí công việc và tạo điều kiện để công chức, viên chức lãnh đạo các cấp được tham gia các khoá đào tạo, bồi dưỡng để hoàn thiện trình độ, chứng chỉ điều kiện theo quy định của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế;

c) Phổ biến quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo các cấp đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị được biết để có kế hoạch học tập, bồi dưỡng, đáp ứng đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

2. Công chức, viên chức lãnh đạo thuộc cơ quan thuế các cấp có trách nhiệm tham gia các khoá đào tạo, bồi dưỡng để hoàn thiện trình độ, chứng chỉ, điều kiện theo quy định tại văn bản này./.

74

Bùi Văn Nam